

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0642001 - Auto CAD căn bản
Lớp :

STC : 3(45,0,0,0,0,0) Lần thi : 1
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trần Văn	Phú	3544010136	29/04/1993	,00			
2	Trần Đình	Huy	3641010150	19/09/1993	,00			
3	Trần Văn	Tiến	3641010151	17/08/1994	5,00	4,00	4,50	
4	Huỳnh Công	Minh	3641010159	13/04/1994	,00	,00	,00	CT
5	Phan Tấn	Dương	3641010160	16/10/1994	7,00	4,00	5,50	
6	Nguyễn Xuân	Túc	3641010161	08/02/1994	,00	,00	,00	CT
7	Cao Hoàng	Trọng	3641010163	01/05/1993	4,00	4,00	4,00	
8	Nguyễn Văn	Hiếu	3641010166	02/04/1994	,00	,00	,00	CT
9	Võ Văn	Cầu	3641010172	02/11/1993	4,00	5,00	4,50	
10	Lê Minh Trường	Duy	3641010178	14/10/1993	,00			
11	Tổng Tường	Vương	3641010183	11/12/1994	,00			
12	Lê Chí	Vệ	3641010185	12/06/1993	7,00			
13	Cao Xuân	Phi	3641010187	13/06/1994	5,00			
14	Tăng Thanh	Tư	3641010190	10/02/1993	6,00	4,00	5,00	
15	Lê Trần Minh	Chí	3641010194	09/07/1994	,00	,00	,00	CT
16	Huỳnh Minh	Luân	3641010195	03/07/1993	,00	,00	,00	CT
17	Văn Minh	Trí	3641010196	26/09/1993	,00			
18	Nguyễn Tiến	Nghĩa	3641010197	14/10/1993	6,00	2,00	4,00	
19	Nguyễn Đình	Anh	3641010207	21/09/1993	3,00	,00	1,50	
20	Hồ Phi	Huy	3641010220	01/01/1992	,00	,00	,00	CT
21	Lê Thành	Toàn	3641010232	17/05/1991	7,00	4,00	5,50	
22	Châu Minh	Mẫn	3641010233	18/05/1994	,00			
23	Phạm Hoài	Tiến	3641010237	02/03/1991	,00	,00	,00	CT
24	Nguyễn Thế	Triều	3641010238	15/04/1993	,00	,00	,00	CT
25	Lý Ngọc	Thiện	3641010250	02/01/1993	,00	2,00	1,00	
26	Nguyễn Huỳnh Quý	Tài	3641010258	08/08/1993	,00			
27	Nguyễn Ngọc	Khương	3641010265	26/02/1993	,00	,00	,00	CT
28	Nguyễn Hoàng	Hải	3641010266	30/09/1994	,00			
29	Ngô Hoàn	Vũ	3641010276	20/07/1994	4,00	3,00	3,50	
30	Lê Trọng	Hữu	3641010282	30/03/1991	10,00	9,00	9,50	
31	Phạm Tuấn	Anh	3641010287	08/02/1993	3,00	3,00	3,00	
32	Trương Công	Minh	3641010296	04/05/1993	8,00	5,00	6,50	
33	Lê Viêt	Quang	3641010304	01/09/1994	5,00	2,00	3,50	
34	Đỗ	Nhân	3641010309	20/12/1994	,00			

Học phần : 0642001 - Auto CAD căn bản
Lớp :

STC : 3(45,0,0,0,0,0) Lần thi : 1
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)